TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SƠN DƯƠNG** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **12/**2022/QĐST-HNGĐ	*Sơn Dương, ngày 20 tháng 01 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án thụ lý số: 543/2021/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 12 năm 2021, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Hồng Ch., sinh năm 1982

Địa chỉ: Thôn S, xã Q, huyện S, tỉnh Tuyên Quang

- Bị đơn: Anh Trần Quốc T., sinh năm 1985

Địa chỉ: Thôn S, xã Q, huyện S, tỉnh Tuyên Quang.

Căn cứ vào Điều 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 01 năm 2022,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 01 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Hồng Ch. và anh Trần Quốc T.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao cháu Trần Trâm A, sinh ngày 10/6/2006, Trần Yến N, sinh ngày 06/10/2008 và Trần Nguyễn Gia L, sinh ngày 12/02/2013 cho chị Nguyễn Thị Hồng Ch. trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh Trần Quốc T. không phải cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản, đất đai chung: Chị Nguyễn Thị Hồng Ch. và anh Trần Quốc T. xác định tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về công nợ chung: Chị Nguyễn Thị Hồng Ch. và anh Trần Quốc T. xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị Hồng Ch. phải chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0001840 ngày 02/12/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sơn Dương. Trả lại cho chị Ch. số tiền chênh lệch 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

Anh Trần Quốc T. không phải nộp án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh TQ;
- VKSND huyện SD;
- Chi cục THADS huyện SD;
- UBND xã Đ. (Nơi ĐKKH)
- UBND xã Q. (Nơi ĐKHKTT);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Tạ Hồng Chiến